TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-DS	*L, ngày 22 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2020/TLST- DS ngày 12 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng H

Địa chỉ: Tòa nhà 15T, đường N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ hiện nay: Khối C (334m^2) thuộc tầng 1, tầng 4 Tòa nhà N04, đường H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C- Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Vĩnh H- Giám đốc Ngân hàng H - chi nhánh P

Ông Nguyễn Quang H- Trưởng phòng Giao dịch số 2- Ngân hàng H Nam Chi nhánh P

Bị đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 8, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tổng số nợ: Ngân hàng H và chị H thống nhất: Tính đến ngày 15/9/2020 Chị H còn nợ Ngân hàng H số tiền 157.223.514đ (một trăm năm mươi bảy triệu hai trăm hai mươi ba nghìn năm trăm mười bốn đồng), trong đó nợ gốc là 134.299.800đ (Một trăm ba mươi tư triệu hai trăm chín mươi chín nghìn tám trăm đồng); nợ lãi là 22.923.714đ (Hai mươi hai triệu chín trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm mười bốn đồng) phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số TDXH200011 ngày 25/3/2016.

Chị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng H số tiền 157.223.514đ (một trăm năm mươi bảy triệu hai trăm hai mươi ba nghìn năm trăm mười bốn đồng) tiền nợ gốc, lãi và tiền lãi phát sinh, lãi quá hạn và các khoản phí phát sinh (nếu có) từ sau ngày 15/9/2020 đến khi chị H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đối với toàn bộ khoản vay nói trên

Về phương thức và thời hạn trả nợ: Ngày 20 tháng 10 năm 2020, chị H trả cho ngân hàng H 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, chị H trả cho ngân hàng H 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 20 tháng 12 năm 2020, chị H trả cho ngân hàng H 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, chị H trả cho ngân hàng H 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 20 tháng 02 năm 2021, chị H trả cho ngân hàng H 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) tiền nợ gốc.

Ngày 20 tháng 3 năm 2021, chị H trả 27.223.514đ (Hai mươi bảy triệu hai trăm hai mươi ba nghìn năm trăm mười bốn đồng), trong đó 4.299.800đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi chín nghìn tám trăm đồng) tiền nợ gốc và 22.923.714đ (Hai mươi hai triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm mười bốn đồng) tiền lãi và tiền lãi phát sinh, lãi quá hạn và các khoản phí phát sinh (nếu có) từ sau ngày 15/9/2020.

Nếu ngày trả nợ trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết thì chị H trả vào ngày làm việc tiếp theo.

Nếu chị H vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào thì Ngân hàng H có quyền đề nghị cơ quan thi hành án thi hành đối với toàn bộ số tiền gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng TDXH200011 ngày 25/3/2016

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành - là ngày 15/9/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số TDXH 200011 ngày 25 tháng 3 năm 2016.

Về án phí: Chị Đỗ Thị H tự nguyện nộp 3.930.500đ (Ba triệu chín trăm ba mươi nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001825 ngày 04/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Lâm Thao;*
- *Chi cục THADS huyện Lâm Thao;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đinh Việt Giang